TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2020/QĐST-HNGĐ	*Tam Đường, ngày 29 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lù Thị T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu

Bị đơn: Anh Tòng Văn N, sinh năm 1989

Địa chỉ: Bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 69, 71, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lù Thị T và anh Tòng Văn N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lù Thị T và anh Tòng Văn N đều thuận tình ly hôn

- Việc nuôi con: Chị Lù Thị T và anh Tòng Văn N thỏa thuận được: Anh Tòng Văn N là người trực tiếp, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Tòng Việt H, sinh ngày 09/3/2013, cháu Tòng Anh V, sinh ngày 08/7/2017 cho đến khi cháu H và

cháu V thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Chị Lù Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lù Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- Chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Lù Thị T và anh Tòng Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lù Thị T và anh Tòng Văn N mỗi người phải chịu 75.000 VNĐ *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Anh Tòng Văn N nhất trí để chị Lù Thị T nộp thay số tiền mà anh Tòng Văn N phải nộp. Tổng cộng chị Lù Thị T phải nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Lù Thị T đã nộp 300.000 VNĐ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2010/0003836 ngày 28 tháng 4 năm 2020 tại Chị cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường, nay 150.000 đồng chuyển thành án phí dân sự sơ thẩm, chị Lù Thị T được trả lại số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn)*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Tam Đường;
- Chi cục THADS huyện Tam Đường;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thanh Bắc